A.28 Kinh Bố-Tra-Bà-Lâu

Kinh Trường A-Hàm (VNC PHVN, 2022)

28. KINH BỐ-TRA-BÀ-LÂU Tôi nghe như vầy: Một thời, đức Phật cùng đông đủ một ngàn hai trăm năm mươi vi Tỳ-kheo, tru tại vườn ông cấp Cô Độc, rừng Kỳ-đà5 thuộc nước Xá-vệ. Lúc bấy giờ, vào một sáng sớm, đức Thế Tôn đắp y, mang bát, đi vào thành Xá-vệ để khất thực. Thế Tôn tự nghĩ: "Hôm nay còn sớm để khất thực, Ta nên đến thăm khu rừng của ông Phạm chí Bố-tra-bà-lâu. Đúng giờ hãy đi khất thực.“ Đức Thế Tôn liền đến khu rừng ông Phạm chí. Khi ông Phạm chí Bố-tra- bà-lâu thấy đức Phật từ xa đi đến, liền đứng dậy chào đón và nói: Quý hóa thay! Sa-môn Cù-đàm đã lâu ngày không đến đây, nay nhân việc gì mà Ngài chiếu cố đến đây? Vậy xin mời Ngài ngồi! Khi ây, đức The Tôn liên đen cho ngoi va noi vơi Bô-tra-bà-lâu: Các ông nhóm họp lại đây để làm gì? Đe bàn luận việc gì?

Phạm chí thưa: Bạch Thế Tôn, hôm qua có nhiều vị Phạm chí, Sa-môn, Bà-la-môn họp tại Bà-la-môn đường này, bàn luận và đang trái nghịch nhau. Thưa đức Cù-đàm, có Phạm chí bảo rằng: "Người ta không do nhân, không do duyên rồi khởi sanh tưởng; không do nhân, không do duyên mà có sự đoạn diệt của tưởng; tưởng có đi có đến; đến là tưởng sanh, đi là tưởng diet." Thưa đức Cù-đàm9 có Phạm chí bảo rằng: “Do mạng mà có sự sanh khởi của tưởng, do mạng mà có sự đoạn diệt của tưởng. Tưởng ây có đi có đên; đên thì tưởng sanh, đi thì tưởng diệt.,, Thưa đức Cùdàm, có Phạm chí bảo rằng: "N6i như thế thì không đúng. Có các vi đại quỷ thần có đại oai lực; các vị này mang tưởng di, các vi này mang tưởng đến. Khi các vi ấy mang txrởng đi thì tưởng diệt; khi các vi ấy mang tưởng đến thì tưởng sanh." Chúng tôi, nhân đó mà suy nghĩ. Nghĩ rằng, đức Cù-đàm chắc biết nghĩa này, có thể biết rõ tưởng, biết rõ diệt định. Đức Phật nói với Phạm chí: Các luận giải ấy đều có chỗ sai lầm. Bảo rằng: "Không có nhân không có duyên mà có sự sanh khởi của tưởng, không có nhân không có duyên mà có sự đoạn diệt của tưởng; tưởng có đi có đến; đến thì tưởng sanh, đi thì tưởng diet." Hoặc bảo rằng: “Do có mạng mà tưởng sanh khởi, do có mạng mà tưởng đoạn diệt; tưởng có đi có đến; đến thì tưởng sanh; đi thì tưởng diệt.,, Hoặc bảo rằng: "Không phải như vậy, có vị đại quỷ thần mang tưởng đến, mang tưởng đi; mang

đến thì tưởng sanh; mang đi thì tưởng diet." Bảo như vậy đều có chỗ không đúng. Này Phạm chí, có nhân có duyên mà tưởng sanh, có nhân có duyên mà tưởng diệt. Như Lai xuất hiện ở đời là bậc Chí Chân, Đẳng Chánh Giác, đầy đủ mười hiệu. Nêu có người ở trong Chánh pháp xuất gia tu đạo, cho đên diệt được năm triền cái, ngăn che tâm, trừ bỏ các pháp dục, ác, bất thiện, có giác, có quán, đạt được sự hỷ lạc do ly dục sanh, nhập Sơ thiền. Diệt dục tưởng trước rồi sanh hỷ5 lạc tưởng. Này Phạm chí, do đó mà biết được rằng: "Do có nhân có duyên mà tưởng sanh khởi, do có nhân có duyên mà tưởng đoạn diet.” Diệt giác, diệt quán nội hỷ nhất tâm, không giác, không quán, đạt được hỷ lạc do đinh sanh, nhập Nhị thiền. Này Phạm chí, cái tưởng cũ của Sơ thiền diệt thì cái tưởng của Nhị thiên sanh. Do đó mà biêt được răng: “Do nhân do duyên mà tưởng diệt,

do nhân do duyên mà tưởng sanh." Xả bỏ hỷ, tu tập hộ, chuyên niệm nhất tâm, tự biết sự an lạc của thân mà các Hiên thánh mong câu, giữ niệm thanh tịnh, nhập Tam thiền. Này Phạm chí, cái tưởng Nhi thiền diệt thì cái tưởng của Tam thiền sanh. Do đó mà biết được rằng: "Do nhân do duyên mà tưởng diệt, do nhân do duyên mà tưởng sanh.” Xả bỏ khổ, xả bỏ lạc, diệt trừ ưu, hỷ trước, hộ niệm thanh tịnh, nhập Tứ thiền. Này Phạm chí, cái tưởng của Tam thiền diệt thì cái tưởng của Tứ thiền sanh. Do đó biết rằng: “Do nhân do duyên mà tưởng diệt, do nhân do duyên mà tưởng sanh.” Xả bỏ hết thảy sắc tưởng, diệt trừ nóng giận, không nghĩ đến dị tưởng, nhập vào Không xứ. Này Phạm chí, khi hết thảy sắc tưởng diệt thì Không xứ tưởng sanh. Do đó biết rằng: “Do nhân do duyên mà tưởng diệt, do nhân do duyên mà tưởng sanh.,, Vượt hết thảy Không xứ, nhập Thức xứ. Này Phạm chí, khi Không xứ tưởng diệt thì Thức xứ tưởng sanh. Do đó biết rằng: "Do nhân do duyên mà tưởng diệt, do nhân do duyên mà tưởng sanh." Vượt hết thảy Thức xứ, nhập vào Bất dụng xứ. Này Phạm chí, khi Thức xứ tưởng diệt thì Bất dụng xứ tưởng sanh. Do đó biết rằng: "Do nhân do duyên mà tưởng diệt, do nhân do duyên mà tưởng sanh." Trừ bỏ Bất dụng xứ mà nhập Hữu tưởng vô tưởng xứ. Này Phạm chí, khi Bất dụng xứ tưởng diệt thì Hữu tưởng vô tưởng xứ tưởng sanh. Do đó biết rằng: "Do nhân do duyên mà tưởng diệt, do nhân do duyên mà tưởng sanh.” Xả bỏ Hữu tưởng vô tưởng, nhập Tưởng tri diệt định. Này Phạm chí, khi Hữu tưởng vô tưởng xứ tưởng diệt thì nhập Tưởng tri diệt đinh. Do đó biêt răng: "Do nhân do duyên mà tưởng sanh, do nhân do duyên mà tưởng diet.” Vị ây được tưởng này xong thì nghĩ răng: "Hữu niệm thì xấu, vô niệm là Khi vị ấy nghĩ như thế, cái tưởng vi diệu của vi ấy không diệt mà cái tưởng thô tháp lại sanh ra. Vị ấy lại nghĩ: "Nay ta chớ nên để cho niệm hiện hành, chớ khởi tư duy." Khi vị ấy không để cho niệm hiện hành, không khởi tư duy, cái tưởng vi diệu đoạn diệt và tưởng thô tháp không sanh khởi. Khi vị ây không đê cho niệm hiện hành, không khởi tư duy thì các tưởng vi diệu đoạn diệt, các tưởng thô tháp không phát sanh, vị ấy liền nhập vào Tưởng tri diệt đinh. Thế nào Phạm chí? Ông từ xưa đến nay, có từng nghe cái nhân duyên diệt tưởng theo thứ tự này chưa?

28. KINH BỐ-TRA-BÀ-LÂU 359

Phạm chí bạch Phật: Từ xưa đến nay, tôi chưa từng nghe cái nhân duyên diệt tưởng theo thứ tự như vậy. * Ong lại bạch: A -Nay tôi nghĩ răng: Hữu tưởng này, vô tưởng này, hoặc nghĩ vê tưởng này, tưởng kia, vị ấy nghĩ rằng: "Hữu niệm là xấu, vô niệm là t6t." Khi vị ấy nghĩ như thế, cái tưởng vi diệu không diệt mà cái tưởng thô tháp lại sanh. Vị ấy lại nghĩ: "Ta nay chớ để cho niệm hiện hành, chớ khởi tư duy." Khi vi ấy không để cho niệm hiện hành, không khởi tư duy, cái tưởng vi diệu đoạn diệt và cái tưởng thô tháp không sanh khởi. Khi vị ấy không để cho niệm hiện hành, không khởi tư duy, cái tưởng vi diệu đoạn diệt và cái tưởng thô tháp không sanh khởi. Khi vị ấy không để cho niệm hiện hành, không khởi tư duy, cái tưởng vi diệu đoạn diệt, cái tưởng thô tháp không sanh khởi, vi ấy liền nhập Tưởng tri diệt định. Đức Phật bảo Phạm chí: -Hay thay, hay thay! Đấy là đạt Diệt tưởng định theo thứ tự trong pháp Hiền thánh. Phạm chí lại bạch Phật: -Trong các tưởng ấy, tưởng nào là tưởng vô thượng? Đức Phật bảo Phạm chí: Bất dụng xứ tưởng là vô thượng. Trong các tưởng ấy, tưởng nào là tưởng đệ nhất vô thượng? -Trong các tưởng, cái vô tưởng mà theo thứ tự đạt tới Tưởng tri diệt

định thì đó là tưởng đệ nhát vô thượng. Phạm chí lại hỏi: -Đấy là một tưởng hay nhiều tưởng? —Chỉ có một tưởng, chứ không có nhiêu txrởng. -Tưởng sanh khởi trước, sau đó mới có trí, hay trí sanh khởi trước sau đó mới có tưởng, hay tưởng và trí cùng sanh khởi một lúc? Tưởng sanh trước sau đó mới có trí. Do tưởng mà có trí. -Tưởng có phải là ngã không? Đức Phật dạy: Ông bảo hạng người nào là ngã? -Tôi không bảo con người là ngã. Tôi chỉ nói sắc thân tứ đại, lục nhập do cha mẹ sanh ra nuôi nấng, cho bú mớm trưởng thành, mặc y phục là vô thường huyễn ảo, tôi bảo con người này là ngã. Đức Phật dạy: A r e —Này Phạm chí, ông bảo răng cái sác thân tứ đại, lục nhập do cha mẹ sanh ra, nuôi nấng, cho bú mớm, trưởng thành, mặc y phục là vô thường, huyễn ảo,

bảo con người này là ngã. Này Phạm chí, hãy khoan nói cái ngã ấy, hãy nói đến sự sanh khởi cái tưởng của con người và sự đoạn diệt cái tưởng của con người! Phạm chí bạch: -Tôi không bảo con người là ngã, tôi bảo cõi Dục là ngã. Đức Phật dạy: Hãy khoan nói cõi Dục là ngã mà hãy nói đến sự sanh khởi tưởng của con người và sự đoạn diệt tưởng của con người! Phạm chí thưa: -Tôi không nói con người là ngã mà tôi nói cối sắc là ngã. Đức Phật dạy: Hãy khoan nói cõi sắc là ngã mà hãy nói đến sự sanh khởi tưởng của con người và sự đoạn diệt tưởng của con người! Phạm chí nói: Tôi không bảo con người là ngã mà bảo cõi Vô sắc, Không Xứ, Thức Xứ, Bất Dụng Xứ, Hữu Tưởng Vô Tưởng Xứ là ngã. Đức Phật dạy: Hãy khoan nói đến cõi Vô sắc, Không Xứ, Thức Xứ, Bất Dụng Xứ, Hữu Tưởng Vô Tưởng Xứ là ngã mà hãy nói đến sự sanh khởi tưởng của con người, và sự đoạn diệt tưởng của con người! Phạm chí bạch Phật: ĩ 9 e x

Thê nào, thưa đức Cù-đàm, tôi có thê biêt được sự sanh khởi tưởng của con người, và sự đoạn diệt tưởng của con người chăng? Đức Phật dạy: - Này Phạm chí, ông muốn biết sự sanh khởi tưởng của con người và sự đoạn diệt tưởng của con người, thật là khó lắm, khó lắm! Vì sao vậy? Đó là vì ông có kiến giải khác, có tu tập khác, có nhẫn nhục khác, có sự nương tựa khác, có giáo pháp khác. Phạm chí bạch đức Phật: Đúng như thể, thưa đức Cù-đàm! Vì tôi có kiến giải khác, có tu tập khác, có nhân nhục khác, có sự nương tựa khác, có giáo pháp khác, nên muôn biêt sự sanh khởi tưởng của con người, sự đoạn diệt tưởng của con người, thật là quá khó, quá khó! Tại sao? Vì ngã và thê gian là thường còn, chỉ có điêu này là đúng, ngoài ra đêu sai lâm. Ngã và thê gian là vô thường, chỉ có điêu này là đúng, ngoài ra đêu sai lâm. Ngã và thê gian là thường còn, là vô thường, chỉ có điều này là đúng, ngoài ra đều sai lầm. Ngã và thế gian không phải là thường, cũng không phải là vô thường, chỉ điêu này là đúng, ngoài ra đêu sai lâm. Ngã và thế gian là hữu biên, chỉ điều này là đúng, ngoài ra đều sai lầm. Ngã và thế

. A A . X • y r . gian là vô biên, chỉ điêu này là đúng, ngoài ra đêu sai lâm. Ngã và thê gian là hữu biên, là vô biên, chỉ điêu này là đúng, ngoài ra đêu sai lâm. Ngã và thê gian không phải là hữu biên, cũng không phải là vô biên, chỉ điều này là đúng, ngoài ra đều sai lầm. Mạng sống và thân thể là một, chỉ điều này là đúng, ngoài ra đều sai lâm. Mạng sông và thân thê là khác, chỉ có điêu này là đúng, ngoài ra đêu sai lầm. Mạng sống và

thân thể không phải khác, cũng không phải không khác, chỉ điều này là đúng, ngoài ra đều sai lầm. Không có mạng và cũng không có thân, chỉ điều này là đúng, ngoài ra đều sai làm. Như Lai đoạn diệt, chỉ điều này là đúng, ngoài ra đều sai lầm. Như Lai không đoạn diệt, chỉ điều này là đúng, ngoài ra đều sai lầm. Như Lai đoạn diệt và không đoạn diệt, chỉ điều này là đúng, ngoài ra đều sai lầm. Như Lai không phải đoạn diệt, cũng không phải không đoạn diệt, chỉ điều này là đúng, ngoài ra đều sai lầm. Đức Phật bảo Phạm chí: Thế gian là thường... Như Lai không đoạn diệt cũng không phải không đoạn diệt. Ta không chấp nhận quan điểm đó. Phạm chí bạch đức Phật: Thưa đức Cù-đàm9 vì lý do gì mà Ngài không chấp nhận: "Ngã và thế gian là thường... Như Lai không phải đoạn diệt, cũng không phải không đoạn diet", tất cả đều không được chấp nhận? Đức Phật đáp: Vì những quan điểm đó không hợp với nghĩa, không hợp với pháp, không phải là Phạm hạnh, không phải là vô dục, không phải là vô vi, không phải là tịch diệt, không phải là chỉ tức, không phải là Chánh giác, không phải là Sa-môn, không phải là Niết-bàn. Vì thế, Ta không chấp nhận. Phạm chí lại hỏi: -Thế nào là phù hợp ý nghĩa, phù hợp giáo pháp, thế nào là gốc của Phạm hạnh, thế nào là vô vi, thế nào là vô dục, the nào là tịch diệt, thế nào là chỉ tức, thế nào là Chánh giác, thế nào là Sa-môn, thế nào là Niết-bàn và thế nào gọi là chấp nhận? Đức Phật bảo Phạm chí: -Ta chỉ chấp nhận khổ dế, tập đế, diệt đế và đạo đế. Tại sao như vậy? Vì đó là hợp với ý nghĩa, hợp với pháp, là gốc đầu của Phạm hạnh, là vô dục, vô vi, tịch diệt, chỉ tức, Chánh giác, Sa-môn9 Niết-bàn nên Ta chấp nhận. Lúc bấy giờ, Thế Tôn thuyết pháp chỉ bày đem lại lợi ích, an lạc cho Phạm chí xong, liền đứng dậy ra đi. Đức Phật ra đi không bao lâu. Các Phạm chí kia nói với Phạm chí Bố-tra-bà-lâu: Vì sao ngài nghe lời Sa-môn Cù-đàm, bảo lời Sa-môn Cù-đàm nói đúng: "Ngãi và thế gian là thường... Như Lai không phải đoạn diệt, cũng không phải không đoạn diệt, như thế là không hợp nghĩa cho nên Như Lai không chấp

nhan." Vì sao ngài lại chấp nhận lời ấy? Chúng tôi không chấp nhận điều mà Sa-môn Cù-đàm nói là đúng. Bố-tra-bà-lâu đáp các Phạm chí ấy: Sa-môn Cù-đàm bảo: “Nga và thế gian là thường,... (cho đến), Như Lai không phải đoạn diệt, cũng không phải không đoạn diệt; điều ấy không phù hợp với ý nghĩa, cho nên ta không chấp nhận.99 Ta cũng không chấp nhận lời ấy của Cù-đàm. Như Sa-môn Cù-đàm trú vào pháp, dựa vào pháp, lay pháp mà nói, lấy pháp mà xuất ly, ta làm sao mà phản bác lời nói trí tuệ ấy được. Lời nói pháp vi diệu của Sa-môn Cù-đàm là không thể phản bác được. Một lần khác, Bố-tra-bà-lâu cùng với Tượng Thủ Xá-lợi-phất đến chỗ đức Phật, thăm hỏi xong, ngồi qua một bên, còn Tượng Thủ Xá-lợi-phất lễ đức Phật xong rồi ngồi xuống. Phạm chí bạch đức Phật: Trước đây, lúc đức Phật ở tại nhà con ra đi không bao lâu, sau đó? các Phạm chí khác đã nói với con: “Tại sao ngài nghe lời Sa-môn Cù-đàm và bảo là Sa-môn Cù-đàm nói đúng: 'Ngã và thế gian là thường,... (cho đến), Như Lai không phải đoạn diệt, cũng không phải không đoạn diệt; điều ấy không hợp với nghĩa nên không thể chấp nhận.9 Vì sao ngài chấp nhận lời nói đó? Chúng tôi không châp nhận những điêu Sa-môn Cù-đàm nói như the." Con liên nói với họ rằng: "Sa-môn Cù-đàm nói: 'Ngã và thế gian là thường,... (cho đến), Như Lai không phải đoạn diệt, cũng không phải không

đoạn diệt. Vì điều ấy không hợp với nghĩa cho nên Như Lai không chấp nhận/ Ta cũng không chấp nhận lời nói này. Nhưng vì Sa-môn Cù-đàm y cứ pháp, tru vào pháp, dùng pháp mà nói, dùng pháp mà xuất ly. Ta làm sao mà phản bác lời nói trí tuệ ây được? Lời nói pháp vi diệu của Sa-môn Cù-đàm là không thể phản bác được.^^ Đức Phật bảo Phạm chí: Các Phạm chí kia nói: "Tại sao ngài nghe lời Sa-môn Cù-đàm và bảo là Sa-môn Cù-đàm nói dúng." Lời nói đó không đúng. Vì sao? Vì những điều Ta nói, có điêu được chấp nhận dứt khoát, có điêu không được chấp nhận dứt khoát. Thế nào gọi là điều không được chấp nhận dứt khoát? Đó là "Ngỗi và thế gian là thường,... (cho đến), Như Lai không phải đoạn diệt cũng không phải không đoạn diet?9 Ta cũng nói lời ấy nhưng không chấp nhận dứt khoát. Sở dĩ như vậy là vì điều đó không hợp với nghĩa, không hợp với pháp, không phải là gốc đầu của Phạm hạnh, không phải vô dục, không phải vô vi, không phải tịch diệt, không phải chỉ tức, không phải Chánh giác, không phải Sa-môn, không phải Niết-bàn, cho nên, này Phạm chí, Ta tuy nói lời ấy nhưng không chấp nhận dứt khoát. Thế nào gọi là chấp nhận dứt khoát? Ta chấp nhận khổ dế, tập qế, diệt đế và đạo đế. Vì sao? Vì điều này hợp với pháp, hợp với nghĩa, là gốc đầu của Phạm hạnh, là vô dục, vô vi, tịch diệt, chỉ tức, Chánh giác, Sa-môn5 Niết- bàn. Vì thế, Ta bảo là chấp nhận dứt khoát. Này Phạm chí, hoặc có Sa-môn9 Bà-la-môn bảo rang: "C6 một cõi hoàn toàn an lạc."

28. KINH BỐ-TRA-BÀ-LÂU 363

Ta bảo với họ: "Các ông quả quyết rằng: 'Có một cõi hoàn toàn an l@c'" ư? Họ đáp: "Búng thế!" Ta lại hỏi: "Các ông có biết, có thấy một cõi hoàn toàn an lạc không?95 "Thua không biết, không thấy!" "Các ông đã từng thấy cõi chư thiên hoàn toàn an lạc chua?" "Thua không biết, không thấy!" "Các ông đã từng cùng ngồi, đứng, nói chuyện, tinh tấn, tu định với chư thiên ở cõi ấy chưa?,^ "Thua Eua!"

"Chu thiên hoàn toàn an lạc ở cõi ây, đã từng đên nói với các ông răng: 'Hành vi của các ông là ngay thang, chân thật nên sẽ sanh vào cõi trời hoàn toàn an lạc ấy. Vì hành vi của ta là ngay thẳng, chân thật nên ta sanh vào cõi ấy mà cùng vui với chư thiên ở đó9 chng?" "Thua chưa từng!,, "Các ông có thể khởi tâm biến hóa, tự thân thoát ra thân tứ đại khác mà thân thể đầy đủ, các căn không thiếu sót chng?" "Thưa không the!" Này Phạm chí, lời nói của các Sa-môn, Bà-la-môn ấy có thành thật, có phù hợp với pháp không? Phạm chí bạch đức Phật: - Lời nói ấy không thành thật, là lời nói phi pháp. Đức Phật bảo Phạm chí: -Như có người bảo: "Tôi tư thông với người phụ nữ đoan chánh ấy" rồi ca ngợi người phụ nữ ấy. Những người khác hỏi: "Ong biết người phụ nữ ấy không? Cô ta ở chỗ nào, ở phương Đông hay phương Tây, phương Nam, phương Bắc?^ "Không biết! " "Ông có biết cô ấy ở địa phương nào, ở thành ấp, thôn, xóm nào kh6ng?" "Không biết!" "Ông có biết cha mẹ cô ấy và họ tên cô ấy khong?59 "Không biết!" "Ong có biết cô ấy là con gái thuộc dòng Sát-đế-lợi hay con gái thuộc dòng Bà-la-môn, Cư sĩ, Thủdla?" "Không biết!,, "Ông có biết cô ấy cao hay thấp, mập hay ốm, đen hay trắng, đẹp hay xấu?" "Không biết!"

364 KINH TRƯỜNG A-HÀM

Thế nào Phạm chí? Những gì người ấy nói có thành thật không?

Thưa không!

Này Phạm chí, các Sa-môn, Bà-la-môn kia cũng như thê, họ không chân thật. Này Phạm chí, như có người bắc thang ở chỗ đất trống.

Những người khác hỏi: "ông bắc thang để làm gi?"

"Tôi muốn lên lau."

"Lầuởđâur

"Không biết!”

Thê nào Phạm chí, người ây băc thang như thê chăng phải hư vọng ư?

Phạm chí bạch đức Phật:

Người ấy quả thật hư vọng.

Đức Phật dạy: Các Sa-môn? Bà-la-môn ấy cũng như thế, họ đều hư vọng, không chân thật. Đức Phật bảo Bố-tra-bà-lâu: Ông bảo: "Sắc thân tứ đại, lục nhập của ta do cha mẹ sanh ra, nuôi nấng, cho bú mớm, lớn lên, mặc y phục là vô thường, ảo hóa, lấy sắc thân đó làm ngâư' Còn Như Lai cho sắc thân đó là ô nhiễm, là thanh tinh, là giải thoát. Ông cho rằng: "Pháp nhiễm ô là không thể diệt trừ, pháp thanh tinh là không thể phát sanh, mãi mãi ở trong khổ?9 Không nên nghĩ như thế. Vì sao? Vì pháp nhiễm ô có thê bi tận diệt, pháp thanh tịnh có thê được phát sanh ở nơi an lạc, hoan hỷ, thích thú, chuyên chú nhất tâm, trí tuệ tăng trưởng. Này Phạm chí, Ta bảo các cõi Dục, Không Xứ, Thức Xứ, Bất Dụng Xứ, Hữu Tưởng Vô Tưởng Xứ là ô nhiễm, cũng nói là thanh tinh, là được giải thoát. Ông cho rằng: 'Tháp nhiễm ô không thể diệt trừ, pháp thanh tịnh không thể phát sanh, thường ở trong khổ dàu.” Chớ có nghĩ như thế. Vì sao? Vì pháp nhiễm ô có thể bị diệt trừ, pháp thanh tinh có the được phát sanh ở nơi an lạc, hoan hỷ, thích thú, chuyên niệm nhát tâm, trí tuệ tăng trưởng. Lúc bấy giờ, Tượng Thủ Xá-lợi-phất bạch đức Phật: -Bạch đức Thế Tôn, trong lúc có thân người gồm tứ đại, các căn của cõi Dục thì đồng thời cũng có thân của cõi Dục, thân của cõi sắc, thân của cõi Không Xứ, Thức Xứ, Bất Dụng Xứ, Hữu Tưởng Vô Tưởng Xứ. Bạch đức Thế Tôn, trong lúc có thân của cõi Dục thì đông thời cũng có thân người gôm tứ dại, các căn ở cõi Dục và có thân của cõi sắc, thân của các cõi Không Xứ, Thức Xứ, Vô Sở Hữu Xứ Hữu Tưởng Vô Tưởng Xứ hay không? Bạch Thế Tôn, khi có thân ở cõi Sác đông thời cũng có thân người gôm tứ đại, các căn ở cõi Dục và thân ở cõi Sắc, thân của cõi Không Xứ, Thức Xứ, Vô Sở Hữu Xứ, Hữu Tưởng Vô Tưởng Xứ hay không?

28. KINH BỐ-TRA-BÀ-LÂƯ 365

Đức Phật dạy Tượng Thủ Xá-lợi-phất: Nêu có thân người gôm tứ đại, các căn ở cõi Dục thì đông thời cũng có thân người gôm tứ đại các căn ở cõi Dục, thân ở cõi phi Dục, thân ở cõi Sac, thân ởcõi ñiong Xu, Thức Xứ, Vô Sơ Hữu Xứ, Hữu Tưởng Vô Tưởng Xứ. Như vậy cho đến ngay lúc có thân ở cõi Hữu Tưởng Vô Tưởng Xứ đồng thời có thân ở cõi Hữu Tưởng Vô Tưởng Xứ nhưng không có thân người gồm tứ đại, các căn ở cõi Dục và không có thân ở cõi Dục, thân ở cõi sắc, thân ở cõi Không Xứ, Thức Xứ, Vô Sở Hữu Xứ. Này Tượng Thủ, ví như sữa bò, sữa biến thành lạc, lạc biến thành sanh tô, sanh tô biến thành thục tô, thục tô biến thành đề hồ thì đề hồ là đệ nhất. Này Tượng Thủ, khi có sữa

thì chỉ gọi là sữa mà không gọi là lạc tô, đề hồ. Cứ như thế đến đề hồ thì chỉ gọi la đề hồ, không gọi là sữa, không gọi là lạc tô. Này Tượng Thủ, ở đây cũng thế, nếu có thân người gồm tứ dại, các căn ở cõi Dục thì không có thân ở cõi Dục, thân ở cõi sắc cho đến thân ở cõi Hữu Tưởng Vô Tưởng Xứ. Cứ như thế mà suy ra cho đến khi có thân ở cõi Hữu Tưởng Vô Tưởng Xứ thì chỉ có thân ở cõi Hữu Tưởng Vô Tưởng Xứ mà thôi, chứ không có thân người gồm tứ dại, các căn ở cõi Dục, không có thân ở cõi Dục, thân ở cõi Sắc... thân ở cõi Vô Sở Hữu. Này Tượng Thủ, ông nghĩ thế nào? Nếu có người hỏi ông: "Nếu có thân quá khứ thì đồng thời có thân vị lai, hiện tại không? Có thân vị lai thì đồng thời có quá khứ, hiện tại không? Có thân hiện tại thì đồng thời có thân quá khứ, vi lai kh6ng?" Nếu có người hỏi như thế thì ông đáp thế nào? Tượng Thủ bạch: Nếu có người hỏi như thế thì con đáp: "Khi có thân quá khứ thì chỉ là thân quá khứ, không có thân vi lai, hiện tại; khi có thân vị lai thì chỉ là thân vị lai, không có thân quá khứ, hiện tại; khi có thân hiện tại thì chỉ là thân hiện tại, không có thân quá khứ, vị lai.” -Này Tượng Thủ, ở đây cũng thế, khi có thân người gồm tứ đại, các căn ở cõi Dục thì không có thân ở cõi Dục, thân của cõi sắc... thân của cõi Hữu Tưởng Vô Tưởng Xứ. Cứ như thế mà suy ra cho đến khi có thân ở cõi Hữu Tưởng Vô Tưởng Xứ thì không có thân người gồm tứ đại, các căn ở cõi Dục, không có thân ở cõi Dục, thân của cõi sắc... thân ở cõi Bất Dụng Xứ. Lại nữa, này Tượng Thủ, nêu có người hỏi: “Ong có từng diệt trong quá khứ không, sẽ sanh trong tương lai không, đang có trong hiện tại kh6ng?" Nêu có người hỏi như vậy thì ông đáp the nào? Tượng Thủ bạch đức Phật: Nêu có người hỏi như thê thì con sẽ đáp răng: "T6i có từng diệt trong quá khứ chứ không phải là không, sẽ sanh trong tương lai, chứ không phải không, đang có trong hiện tại, chứ không phải không/9

366 KINH TRƯỜNG A-HÀM

Đức Phật dạy: Này Tượng Thủ, ở đây cũng như thế, khi có thân người gồm tứ đại, các căn ở cõi Dục ứìì không có thân ở cõi Dục... thân ở cõi Hữu Tưởng Vô Tưởng Xứ. Cứ như thế mà suy ra cho đến khi có thân ở cõi Hữu Tưởng Vô Tưởng Xứ thì không có thân người gồm tứ đại, các căn ở cõi Dục và không có thân ở cõi Dục... thân ở cõi Vô Sở Hữu Xứ. Tượng Thủ bạch đức Phật: -Bạch đức Thế Tôn, nay con xin quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng. Con xin được làm vị ưu-bà-tăc trong Chánh pháp. Từ nay vê sau cho đên khi mạng chung, con nguyện không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không nói dối, không uống rượu. Lúc bấy giờ, Phạm chí Bố-tra-bà-lâu bạch đức Phật: Con có được ở trong Phật pháp xuất gia, thọ giới không?

Đức Phật dạy Phạm chí: Nếu có kẻ di học muốn xuất gia, tu hành trong giáo pháp của Ta, trước hết phải trải qua bốn tháng, được Tăng chúng xem xét, thấy hợp ý, vị ấy mới được xuât gia thọ giới. Tuy có phép tăc như vậy nhưng cũng tùy người mà xét. Phạm chí bạch đức Phật: Những người di học, muốn xuất gia, thọ giới trong Phật pháp, trước hết phải trải qua bốn tháng, được Tăng chúng xem xét, thấy hợp ý, sau đó mới được xuất gia thọ giới. Như con hiện nay, con cũng có thể trải qua bốn năm, được Tăng chúng xem xét, thây hợp ý, sau đó mới mong được xuât gia, thọ giới. Đức Phật bảo Phạm chí: Tuy có phép tắc như vậy nhưng cũng tùy người mà xét. Bấy giờ, Phạm chí ấy liền được xuất gia, thọ giới trong Chánh pháp. Như thế, không bao lâu, do có lòng tin

kiên cố, tinh tu Phạm hạnh, Phạm chí ấy ở trong Chánh pháp tự thân chứng ngộ, sanh tử đã dứt, việc cần làm đã hoàn tất, không còn đời sau, thành bậc A-la-hán. Bấy giờ, Bố-tra-bà-lâu nghe lời đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.